

sẽ tập trung vào phần chính thức của các hoạt động được mô tả chi tiết trong tài liệu nghiên cứu.

Nhóm nghiên cứu CSI-SAT ở VN đã thảo luận định nghĩa xã hội dân sự tại cuộc họp SAG đầu tiên và tập hợp tối đa các dữ liệu liên quan tới các tổ chức đã được xác định để phác đồ xã hội dân sự (Bảng 1). Từ "chức năng" của các tổ chức và các nhóm, Dự án CSI-SAT thấy việc đưa vào nghiên cứu môi trường xã hội dân sự những câu lạc bộ và các cơ sở thuộc các tổ chức quần chúng là điều thích hợp vì các tổ chức đó là yếu tố quan trọng của hoạt động tổ chức trong các làng mạc.

Bảy nhóm chính được xác định để cung cấp một cái nhìn khái quát về xã hội dân sự:

1. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức quần chúng trực thuộc.
2. Các tổ chức liên hiệp thuộc Mặt trận Tổ quốc.
3. Các hội nghề nghiệp.
4. Các NGO VN (cũng được gọi là các tổ chức khoa học và công nghệ nếu đăng ký thuộc VUSTA).
5. Các nhóm không chính thức.
6. Các tổ chức tín ngưỡng.
7. Các NGO quốc tế.

Phân loại ngắn gọn sử dụng trong Báo cáo được tập trung vào các mục 1,3,4,5. Trong đó mục 2 và 3 được sáp nhập làm một và các tổ chức tín ngưỡng không được đề cập đến. Các NGO quốc tế là những tổ chức quan trọng nhưng không được xem là thuộc xã hội dân sự ở VN.

Cuộc khảo sát ngắn về các tổ chức và các nhóm không chính thức có thể được bao gồm trong xã hội dân sự cho thấy rằng đời sống xã hội rất rộng, phong phú và đa dạng. Từ bảng trên có thể thấy, số người dân tham gia vào các hoạt động khác nhau là rất lớn, có lẽ lên tới 65-70 triệu người trên dân số 82 triệu. Ngoài ra, các tổ chức tín ngưỡng bao gồm tới 15-20 triệu người. Đến nay, không có số liệu về tổng số các nhóm không chính thức, trừ các nhóm tín dụng ■

Từ vụ PMU 18 nghĩ về quản lý ODA tại Việt Nam

GS. TS HOÀNG THỊ CHÍNH

Vụ PMU 18 như một hồi chuông cảnh tỉnh chúng ta về những yếu kém, sơ hở trong công tác quản lý nguồn vốn ODA ở VN trong suốt nhiều năm qua. Kết quả điều tra của vụ án gây sửng sốt cho bao nhiêu người mà trách nhiệm không chỉ thuộc về những người trực tiếp liên đới, mà động đến cả những cấp lãnh đạo cao cấp nhất là Đảng, Chính phủ và Quốc hội.



Sau 2 tháng điều tra tích cực, vụ PMU18 đã tạm thời lắng xuống. Kết quả của chuyên án 420 B này là một bộ trưởng phải từ chức, một thứ trưởng phải vào tù và một loạt cán bộ trung cao cấp của Bộ GTVT phải ngồi bóc lịch và chịu những hình phạt đích đáng, thậm chí cả một thiếu tướng thuộc Tổng cục cảnh sát, người trực tiếp điều tra vụ án cũng "có vấn đề". Có thể nói chưa có vụ án nào ở nước ta lại liên quan đến nhiều quan chức cao cấp như vậy. Hậu quả mà PMU18 gây ra là vô cùng to lớn, làm

thất thoát nguồn tài sản lớn của quốc gia với những dự án cơ sở hạ tầng chất lượng quá kém bởi bị rút ruột từ mọi cấp, mọi công đoạn. Những cây cầu, những con đường như vậy rồi sẽ dẫn đến điều gì hẳn ai cũng nhận thấy. Và hơn cả thế nữa là chúng ta đã làm mất lòng tin nơi các nhà đầu tư, các nhà tài trợ, những người đang tin tưởng vào những thành tích nổi bật của Việt Nam trong quá trình đổi mới.

Cơ chế lỏng lẻo

Ông Norio Hattori, đại sứ Nhật,

nhà tài trợ lớn nhất của VN đã khẳng định". Trách nhiệm hàng đầu trong việc sử dụng ODA thuộc về phía chính phủ VN. Tôi cũng không phủ nhận rằng quan hệ hợp tác ODA là quan hệ có lợi cho cả hai bên. Nhưng tiền ODA chính là tiền thuế của người dân Nhật. Chính phủ Nhật phải đảm bảo số tiền này được sử dụng đúng đắn". Các doanh nghiệp Đan Mạch cũng than phiền về những tiêu cực mà họ đã gặp phải khi tham gia các dự án ODA ở VN và cho rằng: "Nếu việc quản lý sắp tới không chặt, không hiệu quả thì họ cũng sẽ ngưng không cung cấp vốn nữa. Đại diện của Ngân hàng thế giới (WB), nhà tài trợ lớn thứ hai của VN, ông Klaus Ronland cũng cho rằng: "Vụ PMU18 càng được giải quyết thấu đáo và điều tra đầy đủ bao nhiêu thì càng có cơ hội để VN thiết lập mối quan hệ vững chắc hơn với các nhà tài trợ"... Rõ ràng vụ PMU 18 không chỉ gây chấn động trong dư luận người dân VN mà nó còn lan ra cả thế giới, nhiều người nước ngoài cũng rất quan tâm theo dõi xem chính phủ VN xử lý vụ này thế nào, có thỏa đáng hay không???

Nguyên nhân trực tiếp ở đây chính là đã hình thành một đội ngũ cán bộ hư hỏng, biến chất, đục khoét, lấy của công làm của tư, lấy những đồng tiền ít ỏi mà người dân lương thiện phải lam lũ vất vả ngày đêm để gom góp đến mai ngày trả nợ thành những cuộc ăn chơi trác táng, những vụ cá độ bóng đá hàng triệu đôla, những vụ chạy án hàng chục tỷ đồng... Nhưng nguyên nhân sâu xa là cả một hệ thống, là cả một cơ chế lỏng lẻo trong công tác quản lý từ trên xuống dưới khiến các kẻ xấu mới có cơ hội tung hoành.

Trong 20 dự án với tổng số vốn lên gần 33.000 tỷ đồng do PMU 18 quản lý thì phần lớn là thuộc nguồn vốn ODA (Viện trợ phát triển chính thức) mà các nhà tài trợ song phương và đa phương đã nối lại cho VN từ năm 1993 đến nay.

Trải qua 13 hội nghị tài trợ, các nước và các tổ chức tài chính- tiền tệ quốc tế đã cam kết tài trợ cho VN là gần 30 tỷ USD, trong đó chính phủ VN đã ký kết với các nhà tài trợ là 20,5 tỷ USD, với mức độ giải ngân khoảng gần 70%. Tính ra mỗi năm đã có hơn 1 tỷ USD bơm vào nền kinh tế. Với việc bù đắp sự thiếu hụt về vốn ban đầu, ODA đã nâng cấp và xây dựng mới cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông vận tải và năng lượng, góp phần cải thiện các dịch vụ xã hội, phát triển nông nghiệp, nông thôn, điều chỉnh cơ cấu, cải cách thể chế kinh tế... ODA đã góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, giảm tỷ lệ đói nghèo.

Mặc dù vậy, trong quá trình thu hút và sử dụng ODA ở VN cũng đã và đang đặt ra nhiều vấn đề bất cập cần giải quyết như tốc độ giải ngân còn chậm, chưa có quy hoạch, còn mang tính dàn trải và đặc biệt là khuôn khổ pháp lý liên quan đến ODA chưa hoàn thiện, quản lý ODA còn nhiều sơ hở mà những tiêu cực ở PMU 18 là một bằng chứng minh họa rất rõ nét.

Theo Nghị định 17/2001/NĐ-CP của Chính phủ về quy chế quản lý và sử dụng ODA thì những cơ quan sau đây tham gia vào quá trình quản lý và sử dụng ODA. Đó là thứ nhất, Bộ kế hoạch- đầu tư, là cơ quan đầu mối của chính phủ VN trong việc thu hút, điều phối và quản lý ODA. Trong đó có các nhiệm vụ đáng chú ý như: (1) chủ trì theo dõi, đánh giá, đôn đốc và hỗ trợ thực hiện các chương trình, dự án ODA, báo cáo tổng hợp định kỳ (6 tháng, 1 năm) trình Thủ tướng về tình hình thu hút và sử dụng ODA, phổ biến tài liệu, hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý và thực hiện dự án ODA; (2) Bộ tài chính có trách nhiệm thống nhất quản lý tài chính Nhà nước đối với các nguồn vốn ODA, là đại diện chính thức cho "người vay" là Nhà nước hoặc Chính phủ CHXHCNVN trong các điều ước quốc tế cụ thể về ODA. Bộ này có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra công tác quản

lý tài chính trong việc sử dụng ODA, tổ chức hạch toán, kế toán ngân sách nhà nước đối với nguồn vốn ODA, tổng hợp số liệu rút vốn, thanh toán và trả nợ đối với chương trình, dự toán ODA...; (3) Ngân hàng nhà nước có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung đàm phán và các điều ước quốc tế cụ thể về ODA đối với các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế (WB, IMF, ADB...), phối hợp với Bộ tài chính chỉ định các ngân hàng thương mại để ủy quyền giao dịch thanh toán đối ngoại với các nguồn vốn ODA; (4) Bộ ngoại giao chịu trách nhiệm xúc tiến vận động từ các nguồn song phương và các tổ chức đa phương; (5) Bộ khoa học- công nghệ và Bộ môi trường chịu trách nhiệm về các vấn đề khoa học, công nghệ và môi trường có liên quan đến dự án; (6) các bộ chuyên ngành như Bộ GTVT, Bộ NN và PTNT, Bộ y tế... chịu trách nhiệm quản lý các dự án thuộc ngành mình phụ trách... Như vậy, công việc, nhiệm vụ của bộ nào, cơ quan nào đã được phân định khá rõ trong Nghị định nêu trên của Chính phủ, nhưng trên thực tế thì sao?

Ai chịu trách nhiệm?

Trong các cơ quan trên thì Bộ kế hoạch- đầu tư và Bộ tài chính là có liên quan nhiều nhất đến công tác quản lý, giám sát nguồn ODA nói chung, tuy nhiên trên thực tế, so với quy định từ các văn bản, nghị định nêu trên thì hai bộ này vẫn chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình. Về phía Bộ kế hoạch – đầu tư thì mãi đến cuối năm 2002 mới tổ chức được Vụ thẩm định và giám sát; cuối năm 2003 mới thành lập được Vụ thanh tra kế hoạch – đầu tư. Vừa mới ra đời nên hoạt động của 2 đơn vị này vẫn chưa đi vào nề nếp, chưa làm tốt được công tác giám sát, thanh tra các dự án đầu tư. Bộ kế hoạch – đầu tư chỉ mới làm được các công việc như tập trung và đẩy nhanh việc giải ngân theo tiến độ thỏa thuận với các nhà

tài trợ; tìm các biện pháp để thu hút và vận động nguồn vốn ODA mà chưa chú ý tập trung vào các khâu theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các dự án, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của các khâu công việc cũng như kịp thời tham mưu với Chính phủ để điều chỉnh các văn bản đã không còn phù hợp...

Còn với Bộ tài chính thì cũng chưa làm tròn trách nhiệm của mình. Trong những năm qua, mặc dù có nhiều dư luận về những tiêu cực nảy sinh trong quá trình phân bổ và sử dụng nguồn vốn ODA, nhưng Bộ tài chính cũng chưa tiến hành một cuộc thanh tra tài chính nào, chưa có sự kết hợp với các Bộ khác để phát hiện những tiêu cực trong công tác tài chính đối với các dự án. Trách nhiệm của Bộ tài chính là thay mặt Nhà nước quản lý công sản, nhưng Bộ tài chính đã để cho PMU 18 nhập xe quá số lượng nhằm trốn thuế...

Tất nhiên người chịu trách nhiệm trực tiếp nhất, và nhiều nhất trong vụ việc này chính là bộ chủ quản GTVT, người trực tiếp phân bổ, điều hành các dự án. Đặc biệt, bộ này đã có nhiều sai lầm trong bố trí và sử dụng con người (về vấn đề này, tác giả đã có một bài viết đăng trên một Tạp chí khác trong thời gian gần đây). Với mô hình Ban quản lý dự án (PMU), thực chất là hình thành một cấp trung gian không cần thiết, không có căn cứ pháp lý. PMU chẳng phải là một đơn vị hành chính sự nghiệp cũng không phải là một doanh nghiệp hoạt động theo luật doanh nghiệp. PMU được trao quá nhiều quyền hạn nhưng trách nhiệm thì không được quy định một cách rõ ràng. PMU toàn quyền quyết định tất cả các khâu từ việc lập dự án, thiết kế, thi công đến giám định, kiểm tra chất lượng dự án và nghiệm thu. Cách thức tổ chức như vậy thì chẳng khác nào "vừa đá bóng vừa thổi còi" và mọi chuyện đều có thể lấp liếm và dễ dàng bỏ qua tất cả.

Tiền của Nhà nước cứ thế mà chảy vào các PMU, còn việc sử dụng nó như thế nào, hiệu quả ra sao thì có trời mới biết được! Và xung quanh PMU là một loạt các công ty, các đơn vị sẵn sàng o bế tối đa các lãnh đạo PMU để có thể kiếm được các dự án béo bở. Để trúng thầu thì nhà thầu phải biết điều mà "hoa hồng" cho chủ đầu tư (tính ra cỡ 10% giá trị mỗi dự án). Như vậy, với số vốn mà PMU 18 quản lý là gần 33.000 tỷ đồng thì số tiền hoa hồng lên đến vài ba ngàn tỷ đồng. Vậy mới có tiền để cá độ bóng đá lên đến hàng triệu đô! Chính những đơn vị trúng thầu này lại là những "con cưng", những "sân sau" đáng tin cậy, những "hậu phương" vững chắc, sẵn sàng tung ra hàng trăm tỷ để chạy án cho các xếp vốn là những ông chủ PMU của mình với hy vọng nếu thoát chết, họ lại tiếp tục nhận được các dự án béo bở, tha hồ rút ruột công trình để tư túi riêng, để bù đắp lại những chi phí ban đầu mà họ đã phải "lót tay" cho các ông chủ. Còn để tồn tại và "liên tục phát triển" thì lãnh đạo các PMU phải biết điều mà o bế các vị lãnh đạo cấp trên là Bộ GTVT bằng việc biếu không các xe hơi đời mới, hứa hẹn tặng những miếng đất đầy tiềm năng, và cả lời kéo rủ rê vào những cuộc nhậu nhẹt, ăn chơi vô tội vạ! Cứ như thế mà hình thành những đường dây vô hình đan xen vào nhau rất chặt chẽ, anh nọ muốn tồn tại thì phải dựa vào anh kia, khó bề mà gỡ ra được.

Rõ ràng Bộ kế hoạch-đầu tư, Bộ tài chính đã khoán trắng cho các bộ chủ quản, bộ chủ quản lại trao toàn quyền cho các Ban quản lý dự án (PMU) và đến lượt mình, Ban quản lý dự án đã tha hồ mà tác oai tác quái điều phối các đồng tiền của Chính phủ theo hướng có lợi cho cá nhân những người lãnh đạo PMU. Cách quản lý như vậy thì hậu quả như đã xảy ra cũng là điều dễ hiểu.

Trước tình hình đó, với những việc động trời mà PMU 18 đã gây ra,

vừa qua, Chính phủ cũng đã thực hiện một số biện pháp chấn chỉnh như: Thành lập Ban chỉ đạo liên ngành của Trung ương bao gồm: Bộ công nghiệp, Bộ GTVT, Bộ KH-ĐT, Bộ tài chính... để kiểm tra, giám định 6 dự án tai tiếng nhất của PMU 18 là: Quốc lộ 1A đoạn Pháp Văn-Cầu Rẽ; cầu Hoàng Long; Quốc lộ 18 đoạn Nội Bài- Bắc Ninh; cầu Phả Lại; dự án 19 cây cầu trên quốc lộ 1A-giai đoạn 2 và Quốc lộ 2 đoạn Đèo Hùng- Thanh Thủy với các vấn đề cần thẩm định là từ việc xét thầu, chỉ định thầu đến chất lượng công trình, nguồn gốc nguyên vật liệu, vốn phát sinh, xác định tỷ lệ thất thoát, các sai phạm về quản lý...

Quản lý ODA như thế nào?

Tuy nhiên, những giải pháp này cũng chỉ mang tính chất là tình thế, mà về lâu dài, muốn tăng hiệu quả sử dụng ODA, từ những tiêu cực của PMU 18, cần phải thực hiện đồng bộ những giải pháp sau:

1. Rà soát lại toàn bộ hoạt động của các PMU, không chỉ có ở Bộ GTVT mà ở cả các bộ khác như: Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn; Bộ y tế, Bộ giáo dục và đào tạo... Nghiên cứu để chuyển các PMU sang mô hình doanh nghiệp, có thể gọi là doanh nghiệp tư vấn dự án và hoạt động theo luật doanh nghiệp gắn với việc sử dụng kết quả đầu tư. Chỉ có thể tính pháp lý của PMU mới được rõ ràng.

2. Gấp rút hoàn thiện hệ thống pháp lý trong quá trình thu hút và sử dụng ODA. Trong thời gian qua, Chính phủ cũng đã ban hành một loạt văn bản pháp quy như Nghị định 58/CP (30.8.93); Nghị định 20/CP (15.3.1994); Nghị định 87/CP (5.8.1997) và Nghị định 17/CP (4.5.2001) và một loạt các thông tư hướng dẫn thi hành các nghị định trên. Tuy nhiên, hệ thống văn bản pháp quy hiện hành vẫn còn nhiều vấn đề bất cập, thiếu tính đồng bộ, còn chồng chéo... Do vậy, để tạo điều

kiện nâng cao hơn nữa khả năng thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA, hệ thống văn bản pháp quy phải được thay đổi theo hướng thật minh bạch, cụ thể và có tính đồng bộ cao, quy định trách nhiệm giữa các cơ quan phải thật rõ ràng, bổ xung những nội dung còn thiếu như quy chế mua sắm trong khi thực hiện dự án, quy chế sử dụng công sản sau dự án, cơ chế tạo lập nguồn vốn đối ứng, cơ chế kiểm tra, kiểm soát... Bên cạnh đó phải có những quy định thật cụ thể các đầu mối giải quyết công việc ở các bộ, các địa phương. Để tránh sự vừa chống chéo vừa cắt khúc như hiện nay, nên chăng thành lập một cơ quan trực thuộc Chính phủ mang tính chất liên bộ để quản lý các hoạt động thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA từ A tới Z, cơ quan này có mạng lưới hoạt động xuống tận các địa phương.

3. Chấn chỉnh lại ngay công tác tổ chức nhân sự ở các đơn vị hoạt động. Vụ PMU 18 cho thấy sự sơ hở quá lớn trong công tác bố trí cán bộ ở Bộ GTVT và còn bao nhiêu bộ nữa cũng có tình trạng tương tự mà các cơ quan có trách nhiệm chưa "sờ tới". Vì những đặc thù của nguồn vốn này (vừa có tính chất kinh tế, vừa có tính chất xã hội; vừa có tính chất trước mắt, vừa có tính chất lâu dài; vừa có tính chất kinh tế, vừa có tính chất chính trị, ngoại giao...), cần thiết phải lựa chọn những người thực sự có đức, có tài để bố trí vào những cương vị quản lý nguồn vốn ODA. Kiên quyết không thể để "cả nhà" ở cùng một cơ quan, một đơn vị như vụ PMU 18 vừa qua. Cần phải chấn chỉnh lại công tác Đảng, những cán bộ biến chất, không còn đủ tư cách là một người cộng sản thì cần phải loại bỏ càng sớm, càng tốt.

4. Phải thay đổi nhận thức của một số người, kể cả cán bộ lãnh đạo về ODA, họ cho rằng đây là của "trời cho", "của chùa" nên mặc sức mà sử dụng nó một cách vô tội vạ, gây lãng phí rất lớn. Cũng không nên quá phấn khởi khi thấy rằng ODA đổ vào

VN ngày càng nhiều, năm này cao hơn năm trước. Mọi người phải luôn ý thức rằng: đây là những đồng tiền vay của nước ngoài, mà đã vay thì phải trả. Không thể để cho con cháu chúng ta, những thế hệ tương lai phải nai lưng, ề cổ ra mà trả nợ cho những gì ông cha chúng đã "vung tay quá trán". Cứ tưởng tượng rằng mỗi năm các nhà tài trợ đã cam kết cho ta vay khoảng trên 2 tỷ USD (trên thực tế những năm gần đây còn cao hơn) thì số tiền mà mỗi người VN phải trả nợ là bao nhiêu, tính ra phải đến 500.000-600.000 đồng/năm, và một hộ có từ 5-6 người thì số tiền trả nợ hàng năm phải lên tới cả 3 triệu đồng. Đây là số tiền không nhỏ, nhất là những hộ nghèo, đông con.

5. Không nên tuyệt đối hoá ưu điểm của loại vốn ODA, có chăng nó chỉ là nguồn tài chính ban đầu giúp các nước đang phát triển xây dựng CSHT và thực hiện các chương trình cải cách về kinh tế-xã hội-môi trường trong quá trình CNH-HĐH đất nước. Đường đi của ODA lại hết sức phức tạp, qua nhiều tầng nấc trung gian cả trong nước tiếp nhận lẫn nước tài trợ dễ nảy sinh nhiều tiêu cực làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng. Đó là chưa kể nước nhận tài trợ còn phải chấp nhận những áp đặt về chính trị, về phải nhập khẩu kỹ thuật của nước tài trợ... Chính vì lẽ đó mà hiệu quả sử dụng ODA không cao bằng các hình thức huy động khác như nguồn vốn trong nước, nguồn vốn đầu tư

trực tiếp nước ngoài (FDI). Do đó cần phải có định hướng giảm dần việc thu hút nguồn ODA mà thay vào đó là các nguồn vốn khác. Trên thế giới, nhiều nước đang phát triển cũng đã giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn vốn ODA và đi đến chỗ không cần các nhà tài trợ phải viện trợ nữa như Thái Lan, Malaysia... Bản thân Trung Quốc, một nước còn gặp nhiều khó khăn trong phát triển kinh tế, nhiều vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, người dân còn sống dưới mức nghèo khổ nhưng họ cũng đang chủ trương giảm dần việc thu hút ODA.

Tóm lại, vụ PMU 18 như một hồi chuông cảnh tỉnh chúng ta về những yếu kém, sơ hở trong công tác quản lý nguồn vốn ODA ở VN trong suốt nhiều năm qua. Kết quả điều tra của vụ án gây sững sốt cho bao nhiêu người mà trách nhiệm không chỉ thuộc về những người trực tiếp liên đới, mà động đến cả những cấp lãnh đạo cao cấp nhất là Đảng, Chính phủ và Quốc hội. Hy vọng rằng với cách xử lý như vừa rồi, các nhà tài trợ có thể tạm yên lòng hơn về mặt bằng đầu tư của VN để tiếp tục đổ vốn vào nước này. Trước mắt, ngay trong tháng 5 này, các ngành, các địa phương có liên quan trực tiếp đến quản lý nguồn vốn ODA cần tiếp tục điều tra, tổng kết và đề xuất các biện pháp xử lý thích đáng trước thêm Hội nghị tài trợ giữa kỳ của các nhà đầu tư sẽ diễn ra vào trung tuần tháng 6 này tại Nha Trang ■

Theo Bộ trưởng Bộ kế hoạch và đầu tư Võ Hồng Phúc, trong thời gian từ năm 1993-2005, tổng vốn ODA được giải ngân đạt 15,9 tỉ USD. Nhiều công trình, dự án đã được hình thành từ nguồn vốn này. Tuy nhiên, hiệu quả của các dự án vẫn chưa được tổng kết và chưa có tiêu chí để đánh giá. Do đó, số tiền thất thoát không chỉ dừng lại ở con số triệu USD mà có khả năng lên đến hàng tỉ USD như phát biểu của một số đại biểu tại kỳ họp QH.

(Trích bài *Vốn ODA: 246 triệu USD một đi không trở lại* báo Người Lao Động ngày 29.5.2006)